

Xóm Cửa Nhà Đò

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Rời căn nhà dưới chân núi Ngự Bình, gia đình tôi dọn sang xóm Cửa Nhà Đò, tức là Cửa Chánh Nam của kinh thành Huế và còn gọi là Cửa Sập vì vòm và vọng lâu bị sập trong trận lụt năm Quý Tỵ (1953) khiến gạch đá và vữa tường bít hẳn lối đi. Từ ngoài đường chính dọc theo bờ sông Hương đi vào là đoạn đường ngắn xuyên qua khu nhà ở, đến cây cổng dài cong cong bắc ngang qua “hồ” nước đen thui đầy rác rưởi, lác đác vài chiếc lá sen già đã đổi sang màu đen thẫm, rồi mới tới cửa thành. Người Huế quen gọi là “hồ” mà thật ra là hào nước quanh thành.

Chỗ ở mới của chúng tôi là ngôi nhà tranh nằm ở đầu cầu. Nhà cửa nơi thị tứ san sát không có vườn tược, vài cây trứng cá rải rác trước nhà và đôi ba cây *thầu đầu* (cây sầu đông) nằm phía sau, người ta sống chen chúc nhau trong không gian chật hẹp, trẻ con suốt ngày rong chơi ngoài đường, và những gánh hàng rong rao bán thức ăn không ngớt.

Sung sướng nhất là gặp lại con Cúi, người bạn duy nhất của *thằng Bé* từ ngoài làng. Cậu Há đã chuyển qua làm thông ngôn cho Ủy hội Quốc tế Kiểm soát Đình chiến và di cư bằng máy bay vào Huế từ trước. Nhà cậu nằm ở mặt tiền nhìn ra sông Hương, cách xa nhà tôi chừng nửa cây số. Gặp lại tôi, con Cúi mừng húm,

“*Tau* sợ mi kẹt lại ngoài *nớ* thành *thằng* Việt Minh con.”

“*Làm răng* *tau* làm *thằng* *Vem* được?” tôi phản đối yếu ớt.

“*Ba tau* nói ngoài *tê* ai cũng thành Việt Minh hết. Con nít ba tuổi cũng bị bắt vô đoàn nhi đồng hay thiếu nhi *chi* đó. Rồi *hắn* dạy cách rình rập cha mẹ ông bà mà báo cáo với cán bộ,” con Cúi chỉ ngón tay đe dọa.

“*Hắn* bắt mà *tau* không thềm vô mấy đoàn *nớ* thì *răng*?” tôi ngây thơ hỏi.

“*Mi* nói thiệt hay nói chơi *rứa*? Không sợ *hắn* bỏ tù mạ *mi* rồi cấm không cho bán đồ ăn để nhà *mi* chết đói hay *răng*?”

“*Tại rứa* mà mẹ *tau* mới cực khổ đem tụi *tau* vô đây.”

Như ngày trước, con Cúi dạy tôi chơi ô làng, đánh thẻ, và nhảy cò cò – *chơi nhà cò, đũa nào thua, cò ba vòng*. Nó thuộc lòng nhiều bài hát các ca sĩ nổi tiếng hát trên đài phát thanh Huế bắt được bằng chiếc máy thu thanh tân kỳ khắp xóm chỉ có nhà cậu Há mới có. Tôi thích con Cúi hát bài “Gạo Trắng Trăng Thanh,”

... *Ai đang đi, trên đường đê*

Tai lắng nghe muôn câu hò đê mê

Vô đây em, dù trời khuya anh nhớ đưa em về...

mà bọn trẻ trong xóm tinh nghịch đổi thành

... *Ai đang đi, trên cầu mông*

Rớt xuống sông, ướt cái quần ni-lông

Vô đây em, đợi quần khô anh sẽ đưa em về...

Một hôm nhà con Cúi có người khách khác thường: Cậu Trần, em cậu Há, theo *bên tê* lâu nay sống ở đâu làm gì không ai biết, đột ngột xuất hiện “thăm gia đình” vì chính phủ hai bên cho phép qua lại thăm viếng thân nhân trong khi chờ đợi tổng tuyển cử như hiệp định *Giơ-Neo* (Genève) quy định.

Con Cúi rủ tôi và anh Quang ra ngoài bờ sông, đứng dưới tàn cây phượng vĩ, nhìn quanh nhìn quất không thấy ai mới nói,

“Chú Trần *ni* không đếm xỉa tới ai, khăng khăng kêu ba *tau* về làm việc cho Việt Minh.”

“*Hắn* nói *răng?*” anh tôi bắt đầu chú ý.

“Chú nói ngoài làng *chừ* sướng lắm; ai nấy đều ăn nên làm ra, những chỗ đất trống trước đây như khoảnh đất ngoài thành Đồng Hới trồng cam trồng quít đầy dẫy, ăn *ngập họng* mà còn cả đồng nên không ai thèm hái.”

“*Răng* *hắn* nói như thiệt *rứa?* Mới hơn nửa năm mà trồng cây đã ra trái,” anh cười khà khà.

Con em họ tôi tiếp tục kể lể,

“Chú khoe trai gái trong làng ai cũng cấp sách tới trường. Trường làng *chừ* xây lên ba tầng thành trường trung học *to* hơn trường Khải Định.”

“Lúc mình ở ngoài *nớ*, khắp làng không ai học hết lớp ba, làm *răng* có học trò học lên trung học?” tôi nghe không lọt tai.

“Chú nói *dốc* nhà *mô* cũng có hai ba cái máy thu thanh, nghe nhạc Liên Xô và Trung Quốc chán cả tai nên *chừ* cho con nít chơi.”

“Tổ cha thằng *Vem phách tấu*; phét lác như con c... *tau!*” anh nổi sùng.

Nó níu tay anh tôi,

“Chưa hết *mô!* Chú *nớ* tối ngày dụ dỗ anh Xê *tau* về làng, và hỏi thăm hàng xóm rất kỹ về cha mi và mấy người làng mình có chức phận trong *ni.*” Thằng Xê là anh con Cúi, trạc tuổi anh Quang, ngày ngoài làng hay ỷ thế cha phá làng phá xóm.

“*Hắn* hỏi chuyện *chi?*” anh tôi ngạc nhiên.

“Đủ thứ hết! Như cha mi đóng đồn chỗ *mô*, về nhà một tuần mấy lần, ăn ngủ lúc *mô*; thậm chí hỏi cha mi ngủ với dì hai ở phòng *mô.*”

Anh Quang trầm ngâm suy nghĩ; tôi biết anh lo, nhưng cố trấn an tôi và con Cúi,

“Thằng cha *ni* kiếm chuyện để *tò le*; chắc không có *chi mô.*” “*Tò le*” là tọc mạch, ngồi lê đôi mách.

“Chú *nớ* gian ác lắm *chớ* không phải chơi *mô,*” con Cúi không đồng ý.

“Như *ri ni* (thế này), *mi* với *thằng Bé* cứ chơi đánh thẻ hay ô làng như thường lệ, nhưng phải coi chừng *hắn* bàn chuyện *chi*, với người *mô*, và họ ở chỗ *mô* tới.”

“Nghĩa là hai đứa *tau* phải *mần* việc dọ thám?”

“Kể như *rứa* đi.”

“*Rứa mi mần chi?*” con Cúi nhìn anh với đôi mắt nghi ngờ.

Bị con bé hạch hỏi về vai trò của mình, anh tức mình nạt,

“Giao việc chưa *mần* mà đã *hỏi ỏm ỏc*...” “*Hỏi ỏm ỏc*” là hỏi lảng nhãng khiến người ta bực mình.

“Đừng *học dọi* (bắt chước) cha mi ăn hiếp *liền bà*,” con Cúi phản pháo.

“Hai đứa *mi* nhỏ theo dõi trong nhà, *hắn* ra đường thì *tau* với thằng Vượng rình theo,” anh tôi dụ giọng.

“Thằng Vượng con ông Thịnh *hiến binh* hả?”

“Hiến binh” là tên gọi thời ấy của “quân cảnh.” Thằng Vượng là “đệ tử ruột” của anh Quang; anh đi đâu nó cũng đi theo và làm gì cũng làm theo như bóng với hình. Anh kể tài thằng Vượng,

“*Hắn* là con trai Huế chính cống, thuộc lòng mấy *đường kiệt* (ngõ hẻm) trong xóm và kẻ vanh vách từng nhà ở mặt tiền từ bến Thương Bạc tới cầu Bạch Hổ.”

Một tuần sau, chúng tôi tụ họp lại dưới tàn cây phượng vĩ. Con Cúi tức tối vì anh Quang chú tâm vào việc hái trái phượng trên cây hơn là chuyện đối phó với cậu Trần,

“Bữa qua có hai thằng cha đầu trâu mặt ngựa, ăn nói *hoang đàng* tới thăm chú *nó*.”

“Bọn *hắn* hẹn gặp thêm các bạn khác ở động nhền nhện trong xóm. Mà ‘động nhền nhện’ là cái chi?” tôi tiếp lời con Cúi và thắc mắc.

“Chắc là động đĩ của mụ Lác béo ú rồi!” thằng Vượng gật gù.

Tôi hỏi gặng cho bằng được,

“‘Động’ như ‘động yêu tinh’ trong *Tây Du ký* thì *tui* biết rồi, nhưng ‘đĩ’ là cái chi?”

“Là *liền bà* bán thân cho khách làng chơi,” thằng Vượng cười ngặt nghẽo.

“Làm *răng* bán thân được? Bán thì ai mua, mà mua để làm *chi*?” tôi tiếp tục chất vấn.

“*Thằng Bé* đừng rộn ràng *tau* *đập* chết *chừ*; kể tiếp đi,” anh Quang cong tay dọa cú đầu.

Tôi ầm ức bỏ tức tin tức thu lượm được khi nghe lóm cậu Trần nói chuyện với bạn,

“*Hắn* dặn hai người *tê* nhắc nhở đám bạn chuẩn bị mang theo nhiều ‘xí xập gì’ để cho mấy ‘con gà đá’ được ‘chết sớng’; nghĩa là *răng*?”

“Không biết, chắc là ký hiệu bí mật dặn đồng đảng đem theo khí giới hay dụng cụ *chi* đó,” anh tôi lắc đầu.

(Nhiều năm sau, tôi khám phá ra “xí xập gì” là cách đọc theo tiếng Quảng Đông của “tứ thập nhị,” tức là số “42,” tên một loại thuốc cường dương làm tại Chợ Lớn, nhưng tôi tin giải thích đầu tiên của anh Quang là đúng.)

* * *

Ngày hăm ba tháng Chạp ta, mẹ và dì Cúc sửa soạn nấu cúng đưa ông Táo về Trời. Tôi và anh Quang đứng xớ rớ trước nhà thì con Cúi hốt hơ hốt hải chạy tới,

“Chú Trần đi rồi...”

“*Hắn* đi *mô*?” anh tôi bình tĩnh hỏi.

“Đêm qua, chú *nó* biến mất cùng với anh Xê của *tau*. Sáng *ni* không thấy tăm hơi,” con Cúi vừa nói vừa thở hổn hển.

“Ba *mi* nói *răng*?” tôi nóng nảy hỏi.

“Ba *tau* dặn trong nhà không ai được hở *mui* (môi) ra ngoài, không thì ở tù rục xương cả lũ.”

“Từ đây phần việc của hai đứa *bây* xong rồi. Không được nói cho ai biết, nghe chưa?”
anh tôi căn dặn.

Đêm ba mươi, mẹ cúng giao thừa thì cha lái xe *Giép* (Jeep) về nhà. Trong cơn say, cha lúi xe thẳng không kịp ửi sập một góc nhà bếp, để xe nằm nguyên tại chỗ, rồi lảo đảo bước vào ngủ phòng dì Cúc. Sáng mồng một Tết, mặt trời lên cao, mẹ dậy sửa soạn bàn thờ cúng gia tiên đầu năm mà chưa thấy dì Cúc hay cha dậy. Mẹ bưng thau nước chùi nhà, vén màn tạt vào giường cha và dì Cúc đang ôm nhau ngủ. Cha giật mình tỉnh dậy, không kịp mặc quần nhảy ra chửi chói lói,

“Tổ cha thằng Ấm và con Bèo đẻ ra con chó khốn nạn là *mi*...” và thêm một tràng tiếng chửi tục tĩu khác.

“Cha nói ai?” tôi khều anh Quang.

“Cha kêu tên *ông mẹ* ngoại *chưởi* mẹ *chớ* ai,” anh Quang véo tai tôi nói nhỏ.

Anh chua chát than,

“Không có *tau* thì cha đã đi đời nhà ma, còn *mô* mà *chưởi* mẹ!”

“*Răng rứa?*” tôi chưa hiểu ra.

“*Tau* với thằng *Vượng* theo dấu *thằng cha* Trần đến ‘động nhèn nhện’; đó là địa điểm hội họp của tụi *Vem* gài lại nằm vùng ở Huế.”

Anh hãnh diện,

“Ông *Thịnh* nói bọn *Vem* mở chiến dịch ‘Diệt Ác Ôn’ ám sát viên chức Quốc gia. Bữa qua, đợt bọn *hấn* tụ họp đông đủ phe mình mới xông vô túm trọn ổ. Nếu không, *túi* (tối) qua cha bị *hấn* làm thịt rồi!”

“Bắt được cậu *Trần* không?”

“*Họ* để yên cho *hấn* trở về Bắc cùng với *thằng Xê* tuần trước...”

Tôi gãi đầu suy nghĩ,

“Nếu biết trước cha ác với mẹ như *ri*, anh có theo dõi bọn *Vem* và báo hiến binh hay không?”

“Chuyên môn hỏi *ba lớp ba xàm!*” anh cú đầu tôi thật mạnh.

Ngày mồng một tết bị cú đầu nên tôi bị xui xẻo suốt năm. Nhưng không sao, những ngày rủi ro luôn luôn ghi chuyện đáng nhớ và khiến cho những ngày khác trở nên vui thú tuyệt vời.

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 12 tháng Hai, 2014